

Số: **0.051**/TRADIN-TCKT
V/v: Giải trình lợi nhuận chênh lệch hơn
10% so với BCTC Quý 4 & BCTC Hợp
nhất Quý 4 cùng kỳ năm 2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng **01** năm 2025

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý 4/2024 từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024. Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM giải trình lợi nhuận chênh lệch hơn 10% của Báo cáo tài chính Quý 4/2024 & chênh lệch Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý 4/2024 so với cùng kỳ năm 2023.

A./ Giải trình chênh lệch Báo cáo tài chính Quý 4/2024.

Lợi nhuận chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2024 (1)	Quý 4 Năm 2023 (2)	Chênh lệch (3)=(1)-(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	222.474.483.371	103.721.276.913	118.753.206.458
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	222.474.483.371	103.721.276.913	118.753.206.458
4	Giá vốn hàng bán	215.937.344.599	100.842.057.921	115.095.286.678
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.537.138.772	2.879.218.992	3.657.919.780
6	Doanh thu hoạt động tài chính	486.976.800	366.859.933	120.116.867
7	Chi phí tài chính	0	0	0
	Trong đó: Chi phí lãi vay	0	0	0
8	Chi phí bán hàng	0	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.345.213.193	1.370.377.739	2.974.835.454
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.678.902.379	1.875.701.186	803.201.193
11	Thu nhập khác	21.369.000	2.320.000	19.049.000
12	Chi phí khác	769.162.367	150.000.000	619.162.367
13	Lợi nhuận khác	(747.793.367)	(147.680.000)	(600.113.367)



STT	Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2024 (1)	Quý 4 Năm 2023 (2)	Chênh lệch (3)=(1)-(2)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.931.109.012	1.728.021.186	203.087.826
15	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	1.544.887.210	1.382.416.949	162.470.261

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2024 tăng hơn 162,470 triệu đồng so với Quý 4 năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là:

(1)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng hơn 118.753,206 triệu đồng so với cùng kỳ do: + Doanh thu Dịch vụ thương mại tăng hơn 49.999,319 triệu đồng. + Doanh thu Dịch vụ xây lắp tăng hơn 70.037,865 triệu đồng. + Doanh thu Dịch vụ tư vấn giảm 1.283,978 triệu đồng.
(2)	Giá vốn hàng bán tăng hơn 115.095,286 triệu đồng: + Giá vốn Dịch vụ thương mại tăng hơn 52.242,680 triệu đồng. + Giá vốn Dịch vụ xây lắp tăng hơn 63.632,854 triệu đồng. + Giá vốn Dịch vụ tư vấn giảm hơn 780,248 triệu đồng.
(3)	Từ điểm (1) và (2) trên, dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng hơn 3.657,919 triệu đồng.
(4)	Doanh thu hoạt động tài chính tăng hơn 120,116 triệu đồng so với cùng kỳ, chủ yếu là lãi hợp đồng tiền gửi tăng so với cùng kỳ năm trước
(5)	Chi phí tài chính trong kỳ quý 4/2024 không phát sinh, cùng kỳ năm trước cũng không phát sinh chi phí tài chính.
(6)	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2.974,835 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2023 do các khoản chi phí khác như văn phòng phẩm, giấy in ... tiết kiệm so với cùng kỳ, đồng thời có phát sinh tăng chi phí dự phòng rủi ro 1.636,580 triệu đồng
(7)	Từ điểm (3), (4), (5) và (6) như trên dẫn đến Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty quý 4 năm 2024 tăng hơn 803,201 triệu đồng so với cùng kỳ.
(8)	Thu nhập khác trong kỳ quý 4/2024 tăng 19,049 triệu đồng so với cùng kỳ quý 4/2023 do cùng kỳ phát sinh các khoản thu khác từ hợp đồng cũ của Công ty.
(9)	Chi phí khác trong kỳ quý 4/2024 tăng 619,162 triệu đồng so với cùng kỳ, do cùng kỳ phát sinh các khoản chi phí hợp đồng cũ của các năm trước và các chi phí khác.
(10)	Từ điểm (8) và (9) trên, dẫn đến Lợi nhuận khác giảm 600,113 triệu đồng
(7) & (10)	Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN quý 4 năm 2024 tăng hơn 203,087 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2023.

Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM Quý 4/2024 là: 1.544,887 triệu đồng, Quý 4/2023 là: 1.382,416 triệu đồng.

B./ Giải trình chênh lệch Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý 4/2024.**Lợi nhuận chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước:**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2024 (1)	Quý 4 Năm 2023 (2)	Chênh lệch (3)=(1)-(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	222.474.483.371	103.721.276.913	118.753.206.458
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	222.474.483.371	103.721.276.913	118.753.206.458
4	Giá vốn hàng bán	215.937.344.599	100.842.057.921	115.095.286.678
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.537.138.772	2.879.218.992	3.657.919.780
6	Doanh thu hoạt động tài chính	486.976.800	366.859.933	120.116.867
7	Chi phí tài chính	0	0	0
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
8	Chi phí bán hàng	0	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.345.213.193	1.370.377.739	2.974.835.454
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.678.902.379	1.875.701.186	803.201.193
11	Thu nhập khác	21.369.000	2.320.000	19.049.000
12	Chi phí khác	769.162.367	150.000.000	619.162.367
13	Lợi nhuận khác	(747.793.367)	(147.680.000)	(600.113.367)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.931.109.012	1.728.021.186	203.087.826
15	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	1.544.887.210	1.382.416.949	162.470.261

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2024 tăng hơn 162,470 triệu đồng so với Quý 4 năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là:

(1)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng hơn 118.753,206 triệu đồng so với cùng kỳ do: + Doanh thu Dịch vụ thương mại tăng hơn 49.999,319 triệu đồng. + Doanh thu Dịch vụ xây lắp tăng hơn 70.037,865 triệu đồng. + Doanh thu Dịch vụ tư vấn giảm 1.283,978 triệu đồng.
(2)	Giá vốn hàng bán tăng hơn 115.095,286 triệu đồng: + Giá vốn Dịch vụ thương mại tăng hơn 52.242,680 triệu đồng. + Giá vốn Dịch vụ xây lắp tăng hơn 63.632,854 triệu đồng. + Giá vốn Dịch vụ tư vấn giảm hơn 780,248 triệu đồng.
(3)	Từ điểm (1) và (2) trên, dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng hơn 3.657,919 triệu đồng.



(4)	Doanh thu hoạt động tài chính tăng hơn 120,116 triệu đồng so với cùng kỳ, chủ yếu là lãi hợp đồng tiền gửi tăng so với cùng kỳ năm trước
(5)	Chi phí tài chính trong kỳ quý 4/2024 không phát sinh, cùng kỳ năm trước cũng không phát sinh chi phí tài chính.
(6)	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2.974,835 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2023 do các khoản chi phí khác như văn phòng phẩm, giấy in ... tiết kiệm so với cùng kỳ, đồng thời có phát sinh tăng chi phí dự phòng rủi ro 1.636,580 triệu đồng
(7)	Từ điểm (3), (4), (5) và (6) như trên dẫn đến Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty quý 4 năm 2024 tăng hơn 803,201 triệu đồng so với cùng kỳ.
(8)	Thu nhập khác trong kỳ quý 4/2024 tăng 19,049 triệu đồng so với cùng kỳ quý 4/2023 do cùng kỳ phát sinh các khoản thu khác từ hợp đồng cũ của Công ty.
(9)	Chi phí khác trong kỳ quý 4/2024 tăng 619,162 triệu đồng so với cùng kỳ, do cùng kỳ phát sinh các khoản chi phí hợp đồng cũ của các năm trước và các chi phí khác.
(10)	Từ điểm (8) và (9) trên, dẫn đến Lợi nhuận khác giảm 600,113 triệu đồng
(7) & (10)	Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN quý 4 năm 2024 tăng hơn 203,087 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2023.

Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM Quý 4/2024 là: 1.544,887 triệu đồng; Quý 4/2023 là: 1.382,416 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp Quý 4/2024 tăng hơn 162,470 triệu đồng so với cùng kỳ.

Trên đây là các nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh quý 4 năm 2024 của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu VT, TCKT.


 Người đại diện pháp luật *Chu*
 Nguyễn Anh Vũ